|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V****TỈNH QUẢNG NINH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Bản án số: 33 /2022/HS-ST Ngày 25/11/2022 |  |

NHÂN DANH

1

**NƢỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH QUẢNG NINH**

# *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: bà Dương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Ngọc Lan, bà Hoàng Thị Minh Tâm.

* ***Thư ký phiên toà:*** ông Hoàng Văn Hồng là thư ký toà án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** bà Trương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Ngô Việt H**; sinh ngày 24/4/1998, tại huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn 12, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: sán dìu; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: lớp 12/12; nghề nghiệp: không; con ông: Ngô Xuân L và bà Đỗ Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/3/2017 chấp hành xong bản án. Bị cáo đầu thú ngày 26/5/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V; có mặt;

2, Họ và tên: **Nguyễn Văn T** ; sinh ngày 10/12/1979, tại huyện V, Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Ngọc T; và bà Nguyễn Thị Th; có vợ là Phạm Thanh T; có 02 con, (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 25/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện V, xử phạt 27 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 05/8/2014 chấp hành xong bản án. Ngày 21/5/2022 bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, hiện đang tạm giam; có mặt.

# *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1940, địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V; có mặt;

+ Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1965, địa chỉ: thôn 12, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

* ***Người chứng kiến:*** chị Đào Thị L, sinh năm 1986 và chị Đào Ánh P, sinh năm 1987, cùng địa chỉ: thôn 15, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; đều vắng mặt (không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 21/5/2022, tại thôn 15, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Phòng Cảnh sát đường thủy, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an huyện V phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ của T 01 nilon có viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể trắng dạng cục trong lòng bàn tay trái, 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám và 01 xe máy nhãn hiệu Honda WAVE A màu đen, biển kiểm soát (BKS) 14S1-099.92. T khai số ma túy bị thu giữ là do Phạm Văn T bảo T lấy từ chỗ Ngô Việt H để về sử dụng. Đến ngày 26/5/2022, Ngô Việt H đến Công an huyện V đầu thú và giao nộp 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 6S Plus và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 14S1-112.21.

Tại bản kết luận giám định số 839/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 01 túi nilon có viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng cục thu giữ của Nguyễn Văn T là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,204 gam. Hoàn lại 0,15 gam mẫu vật sau giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Việt H và bị cáo Nguyễn Văn T đều khai nhận: chiều ngày 21/5/2022, Phạm Văn T dùng số điện thoại 0342342258 gọi vào số điện thoại 0868141121 của H nhờ mua 600.000 đồng ma túy Methamphetamine (thường gọi là ma túy đá), H đồng ý. Sau đó, T dùng số tài khoản 105872641431 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (mang tên T) chuyển khoản số tiền 600.000 đồng vào tài khoản số 9868141121 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam cho H. Sau khi nhận được tiền thì H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 14S1-112.21 đến khu vực chợ C, thành phố C mua của một người đàn ông chạy xe ôm (không quen biết) 01 túi nilon ma túy đá giá 500.000 đồng (H giữ lại 100.000 đồng trong số tiền T đưa để làm tiền công). Sau khi H mua được ma túy, H hẹn T đến khu vực vòng xuyến gần Trung tâm Y tế huyện V để lấy ma túy. Lúc này, Nguyễn Văn T đang ở nhà T nên T nói với H là T sẽ đến gặp H để lấy ma túy. Sau đó, T bảo T đến điểm hẹn H để lấy ma túy đá về sử dụng, T đồng ý và điều khiển xe máy BKS 14S1-099.92 đến gặp H và được H đưa 01 túi nilon ma túy đá. Sau khi nhận ma túy, T cầm túi nilon ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe về nhà T, trên đường về T bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

**Ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Nguyễn Thị Th khai:** bà Th là mẹ của bị cáo T. chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển số 14S1-099.92 thu giữ của bị cáo T là xe của bà Th mua để phục vụ sinh hoạt của gia đình nhưng do không biết đăng ký nên để T đứng tên đăng ký xe, bà Th không biết T sử dụng xe vào việc phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại xe để gia đình có xe làm phương tiện đi lại cho công việc gia đình;

**Ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bà Đỗ Thị H khai**: bà H là mẹ của bị cáo H. Xe mô tô nhãn hiệu EXCITER, biển số 14S1-112.21 thu giữ của bị cáo H là xe của bà H mua để phục vụ sinh hoạt của gia đình nhưng do không có thời gian

đi đăng ký xe nên bà để H đứng tên đăng ký xe, bà H không biết H sử dụng xe vào việc đi mua ma túy. Bà H có nguyện vọng chiếc xe này là phương tiện duy nhất của gia đình bà, bà đề nghị được nhận lại xe để có phương tiện đi làm.

**Ngƣời chứng kiến chị Đào Ánh P và chị Đào Thị L có lời khai** tại hồ sơ phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, có nội dung: Ngày 21/5/2022, chị P, chị L được chứng kiến Công an huyện V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang tại thôn 15, xã H, huyện V đối với một người thanh niên, Công an thu giữ trong lòng bàn tay trái của người thanh niên 01 túi ni lon có viền màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Người thanh niên khai là Nguyễn Văn T, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V và chất tinh thể màu trắng trong túi ni lon thu giữ là ma túy đá. Công an đã đưa Nguyễn Văn T về trụ sở Công an huyện làm việc.

Cáo trạng số: 35/ CT – VKSVĐ ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân đồn truy tố bị cáo Ngô Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ của luật hình sự.

**\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát** giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Việt H từ 27 đến 30 tháng tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/5/2022), về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 21/5/2022), về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”*;*

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo;
* Về vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: xử lý vật chứng của vụ án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Ngô Việt H và Nguyễn Văn T đều khai nhận T bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét vật chứng thu được, phù hợp với Kết luận giám định số 839/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và các chứng

cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: hồi 15 giờ 35 phút, ngày 21/5/2022 tại thôn 15, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Việt H có hành vi bán trái phép 0,204 gam ma túy, loại Methamphetamine với giá 600.000 đồng cho Phạm Văn T và Nguyễn Văn T; Cùng ngày Phạm Văn T và Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,204 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, bị Công an huyện V phát hiện, bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Hành vi mua bán trái phép Methamphetamine của bị cáo Ngô Việt H đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma tuý” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi tàng trữ trái phép Methamphetamine của bị cáo Nguyễn Văn T đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự an T xã hội và tính mạng, sức khỏe con người vì nghiện ma túy là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Đối với bị cáo Ngô Việt H ngày 24/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/3/2017 chấp hành xong bản án và bị cáo Nguyễn Văn T ngày 25/12/2012, bị Tòa án nhân dân huyện V, xử phạt 27 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 05/8/2014 chấp hành xong bản án. Các bị cáo đều đã bị xử phạt thử thách,cải tạo, giáo dục mà không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật vì vậy việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo đã thực hiện, để đủ điều kiện giáo dục các bị cáo, nhằm cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Các bị cáo Ngô Việt H và Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đều “thành khẩn khai báo” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Ngô Việt H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có khả năng thi hành, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.
2. Về xử lý vật chứng vụ án:
	* 01(một) phong bì còn nguyên niêm phong có số 839/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong có 0,15 gam Methamphetamine mẫu vật sau giám định, đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.
	* 01(một) điện thoại đi động Iphone 6s, mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, kèm 01(một) sim của bị cáo T; 01(một) điện thoại đi động Iphone 6s Plus, mặt trước màu đen - trắng, mặt sau màu vàng, kèm 01 sim của bị cáo H, là phương tiện dùng

vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

-01(một) xe mô tô EXCITER, sơn màu đen, nhãn hiệu YAMAHA;Biển số: 14S1-112.21. Xe đã qua sử dụng, trả lại cho bà Đỗ Thị H; 01(một) xe mô tô WAVE A, sơn màu Đen Bạc, nhãn hiệu HONDA; Biển số: 14S1-099.92. Xe đã qua sử dụng, trả lại cho bà Nguyễn Thị Th.

* + Số tiền bị cáo H thu tiền công 100.000 đồng trong số tiền T đưa mua ma túy, đây là tiền do bị cáo có được từ việc phạm tội, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là phù hợp điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.
1. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
2. Liên quan trong vụ án: đối với đối tượng Phạm Văn T hiện bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với người đàn ông không rõ lai lịch bán ma túy cho bị cáo H, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý, Hội đồng xét xử không xét;

*Từ các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

* Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Ngô Việt H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Ngô Việt H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/5/2022).

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình

sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày

bị bắt (ngày 21/5/2022).

* Về vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì còn nguyên niêm phong có số 839/KL- KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh. Theo kết luận giám định số 839/KL-KTHS ngày 27/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh: “Hoàn lại Cơ quan CSĐT công an huyện V 0,15 gam mẫu vật sau giám định”;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại đi động Iphone 6s, mặt trước màu đen, mặt sau màu xám, điện thoại đã qua sử dụng, kèm 01 sim của bị cáo Nguyễn Văn T và 01(một) điện thoại đi động Iphone 6s Plus, mặt trước màu đen- trắng, mặt sau màu vàng, điện thoại đã qua sử dụng, kèm 01 sim của bị cáo Ngô Việt H;

+ Trả lại 01(một) xe mô tô EXCITER, sơn màu đen, nhãn hiệu YAMAHA; biển số: 14S1-112.21, xe đã qua sử dụng cho bị cáo Ngô Việt H và 01(một) xe mô tô

WAVE A, sơn màu Đen Bạc, nhãn hiệu HONDA; biển số: 14S1-099.92, xe đã qua sử dụng cho bị cáo Nguyễn Văn T.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 03/BB-CCTHADS ngày 04/11/2022, giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).*

+ Bị cáo Ngô Việt H phải nộp 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội sung vào ngân sách nhà nước.

* Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội: Ngô Việt H, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).
* Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Có mặt các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Th, bà Đỗ Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2022).

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:*** Bị cáo;
* Công an huyện V;
* VKSND huyện V;
* VKSND tỉnh Quảng Ninh;
* CCTHADS huyệnV
* Lưu: HS.
 | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM****Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Dƣơng Thị Nga** |